

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, phát luật trong công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Công văn số 41/ĐĐBQH-CTQH ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách, phát luật về quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2021-2023.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô báo cáo tình hình thực hiện chính sách, phát luật trong công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN

1. Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Trung ương, tỉnh đảm bảo thời gian quy định. Ủy ban nhân dân huyện không ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện chính sách, phát luật về quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước¹ về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng gắn với việc bảo tồn và phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia thông qua việc lồng ghép trong các cuộc họp tại các xã, thị trấn.

¹ Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 88/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình số 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum; Chương trình số 50-CTr/HU ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ban thường vụ Huyện ủy; Kế hoạch số 3306/KH-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và các văn bản pháp luật về địa chất, khoáng sản.

- Trong các năm qua, Ủy ban nhân dân huyện đã có nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, sử dụng khoáng sản trên địa bàn quản lý *(có biểu thống kê các Văn bản chỉ đạo kèm theo)*.

3. Công tác lập, phê duyệt quy hoạch khoáng sản; khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản

3.1. Công tác lập, phê duyệt quy hoạch khoáng sản

Công tác Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản; xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo, trong thời gian qua đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan chuyên môn thực huyện rà soát; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng trong công tác xây dựng quy hoạch khai thác, chế biến khoáng sản, quy hoạch bến bãi tập kết cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường, rà soát; kịp thời kiểm tra và đề xuất xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt quy hoạch khai thác khoáng sản đối với các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện. Hiện nay, Quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được tích hợp trong nội dung Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trong Quy hoạch tỉnh Kon Tum làm cơ sở để triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo *(Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 về việc Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)*.

3.2. Công tác khoanh định, phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản: Công tác khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai tại Quyết định số 443/QĐ-CT ngày 22 tháng 8 năm 2013. Trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2014 về việc điều chỉnh khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, trong đó điều chỉnh điểm suối nước nóng xã Kon Đào, huyện Đắk Tô ra khỏi danh mục cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản của tỉnh.

4. Công tác cấp phép hoạt động khoáng sản

- Tình hình thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản *(cụ thể các quy trình, thủ tục cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản)*: Công tác cấp phép hoạt động khoáng sản được thực hiện theo thẩm quyền và đúng theo quy định của pháp luật, thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Hiện nay, trên địa bàn huyện có 08 điểm mỏ có giấy phép khai thác khoáng sản đang khai thác *(06 Giấy phép khai thác khoáng sản cát làm vật liệu*

thông thường; 02 Giấy phép khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường). Nhờ đó đã giải quyết được nhu cầu cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn, giải quyết được tình trạng khai thác khoáng sản trái phép do khan hiếm nguồn nguyên vật liệu xây dựng (chi tiết có Phụ lục 03 gửi kèm theo).

5. Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn và các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương; đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, sử dụng khoáng sản trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện và xử lý đối với các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản theo đúng quy định. Thời gian qua đã tổ chức 02 Đoàn Kiểm tra cấp huyện để kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép trên địa bàn huyện. Qua công tác kiểm tra đã kịp thời nhắc nhở, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Từ đầu năm 2021 đến 31/12/2023, trên địa bàn huyện Đắk Tô không có trường hợp khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trái phép.

6. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

- Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện Phương án bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại vùng giáp ranh đã ký kết giữa Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô và Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà vào ngày 02 tháng 01 năm 2020.

- Đối với công tác quản lý cát sỏi lòng sông, Ủy ban nhân dân chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác cát sỏi nghiêm túc thực hiện theo nội dung Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Phương án bảo vệ cát, sỏi lòng sông chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tăng cường quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

7. Đánh giá chung về thuận lợi, khó khăn và tồn tại

*** Thuận lợi**

- Trên cơ sở Luật Khoáng sản năm 2010, các văn bản của Trung ương, văn bản hướng dẫn² của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Từ đó, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện dần đi vào nề nếp, đạt được một số kết quả nhất định. Công tác kiểm tra, kiểm soát địa bàn được thực hiện thường xuyên, nhờ đó kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép; các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện giảm dần về số lượng qua từng năm.

- Nhìn chung, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện đã đạt được một số kết quả nhất định; Công tác thực hiện quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện phù hợp với Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đảm bảo thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động khoáng sản, góp phần bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

*** Khó khăn và tồn tại**

- Công tác kiểm tra xử lý vi phạm đối với các hoạt động khai thác khoáng sản còn gặp khó khăn như xác định độ sâu khai thác; hiện tượng sạt lở bờ sông khó xác định được nguyên nhân do dòng chảy tự nhiên hay do khai thác cát sỏi lòng sông...

- Công tác tuyên truyền vẫn chưa thực sự tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người dân và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản.

- Hiện nay, do là huyện miền núi, địa hình không bằng phẳng, đất đai có khu vực đồi núi, khu vực trũng. Tuy nhiên trong thời gian qua, trên địa bàn huyện có nhiều trường hợp có nhu cầu lấy đất, tạo mặt bằng để làm nhà ở nhưng hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể về nội dung lấy đất san lấp này. Khó khăn cho người dân cũng như khó trong công tác quản lý trên địa bàn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

1. Công tác thăm dò khoáng sản

- Hiện nay, trên địa bàn huyện có 03 Giấy phép thăm dò khoáng sản do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp còn hiệu lực (*có phụ lục số 01 kèm theo*).

- Công tác thăm dò khoáng sản tại các mỏ được cấp phép cơ bản thực hiện theo chương trình, kế hoạch thăm dò, đảm bảo tiến độ, thời gian, khối lượng thăm dò theo Giấy phép thăm dò và Đề án đã được duyệt (*nguồn kinh phí thăm dò từ nguồn của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản*).

- Về khó khăn và tồn tại của các tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản:

² **Cụ thể:** Chỉ thị số 03/CT-TTg, ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 568/QĐ-UBND, ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh Kon Tum; Chỉ thị số 04/CT-UBND, ngày 6/4/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum...

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép thăm dò trong quá trình triển khai thực hiện gặp một số vướng mắc về thỏa thuận đất đai khu vực mỏ với người dân, hoặc tổ chức (*đang sử dụng đất hợp pháp, trong diện tích đất cấp Giấy phép thăm dò*) không phối hợp và đòi bồi thường quá cao, gây khó khăn với đơn vị thực hiện thăm dò; gây ảnh hưởng đến thời gian thăm dò kéo dài, chậm tiến độ thực hiện đề án thăm dò.

2. Công tác khai thác khoáng sản: Hiện nay, trên địa bàn huyện đã có 08 điểm mỏ được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đang khai thác (*có phụ lục số 03 kèm theo*).

- **Kết quả đạt được:** Các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản cơ bản chấp hành nghiêm việc khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật như: Tuân thủ thiết kế khai thác mỏ và chấp hành theo Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong suốt quá trình khai thác; thực hiện các nghĩa vụ tài chính như thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đồng thời chú trọng sử dụng nguồn lao động tại chỗ nhằm tạo công ăn việc làm ổn định.

- **Về khó khăn và tồn tại:**

+ Hầu hết các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc lắp đặt trạm cân và hệ thống camera giám sát tại các kho chứa, nơi vận chuyển khoáng sản ra khỏi mỏ để theo dõi, lưu trữ thông tin liên quan theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện cho thấy việc lắp đặt trạm cân còn nhiều bất cập, gây khó khăn trong quản lý sản lượng khai thác thực tế.

+ Một số trường hợp được cấp phép khai thác gặp khó khăn, vướng mắc trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng mỏ để hoạt động khai thác (*người dân không chấp nhận đền bù hoặc đòi hỏi giá cả đền bù quá cao so với quy định*) gây chậm trễ hoặc không triển khai thực hiện dự án được, có những dự án phải điều chỉnh tiến độ thực hiện nhiều lần.

3. Đánh giá tổng hợp công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác cát sỏi lòng sông (thực trạng, nguyên nhân, giải pháp)

- **Thực trạng:** Nhìn chung, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện đã đạt được một số kết quả nhất định; Công tác thực hiện quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện phù hợp với Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đảm bảo thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động khoáng sản, góp phần bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

- **Nguyên nhân:**

+ Một số quy định của Luật Khoáng sản chưa có văn bản hướng dẫn như: Quy định bảo hộ quyền lợi của địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác, công tác tổ chức bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

+ Đội ngũ công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản cấp huyện và cấp xã không có chuyên môn về khoáng sản, trong khi đó phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực của đơn vị. Do đó, quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản còn hạn chế.

+ Công tác quản lý địa bàn giữa địa phương, các đơn vị có liên quan, các vị trí vùng giáp ranh có lúc chưa chặt chẽ, thường xuyên.

- Giải pháp:

+ Đề nghị các sở ngành thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho công chức cấp huyện, xã phụ trách lĩnh vực khoáng sản. Đặc biệt đối với những nội dung mới phát sinh và những quy định mới ban hành để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

+ Đối với việc cấp mở khai thác khoáng sản vật liệu thông thường sau này, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị trúng đấu giá phải hoàn thành việc lắp đặt trạm cân, camera giám sát trước khi đi vào khai thác.

4. Đánh giá tổng hợp công tác bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản (thực trạng, nguyên nhân, giải pháp)

- Thực trạng:

Đến năm 2022, đã phối hợp với Hội đồng thẩm định cấp tỉnh thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với 02 dự án khai thác đá làm vật liệu xây dựng; phối hợp với Sở tài nguyên và Môi trường trong công tác xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường đối với 12 dự án khai thác cát. Năm 2023, thực hiện theo Văn bản số 1529/KSONMT-CN&NH ngày 30/5/2023 Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xác định thẩm quyền cấp giấy phép môi trường, UBND huyện đã phê duyệt 02 hồ sơ cấp phép môi trường đối với 02 cơ sở⁽³⁾. Các Hồ sơ được thẩm định, phê duyệt đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Các đơn vị được cấp phép hoạt động khoáng sản cơ bản chấp hành, thực hiện các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được duyệt, Kế hoạch bảo vệ môi trường, Giấy phép môi trường được cấp.

Trong năm 2022, tổ chức kiểm tra, các cơ sở hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, ký quỹ cải tạo phụ hồi môi trường. Ủy ban nhân huyện đã ban hành văn bản chỉ thực hiện Phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản⁽⁴⁾.

³ Cụ thể: Cơ sở Khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm số 11, sông Đăk Tô Kan, thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô; Cơ sở Khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm số 14 lòng sông Đăk Psi thuộc thôn 5, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô và thôn 5 (nay là thôn Kon Đào Yóp), xã Đăk Long, huyện Đăk Hà.

⁽⁴⁾Công văn số 1845/UBND ngày 9/12/2022 của UBND huyện về việc thực hiện Phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản

- Giải pháp:

Trong thời gian đến, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục tăng cường công tác phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến lĩnh vực môi trường và đề nghị các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản *(trong đó có các đơn vị đang hoạt động)* lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp phép theo quy định.

5. Tình hình khai thác khoáng sản trái phép, các giải pháp đã thực hiện ngăn chặn khai thác khoáng sản trái phép, nhất là khai thác cát, sỏi lòng sông: Từ đầu năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, trên địa bàn huyện Đắk Tô không có trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG NƠI KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

1. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản: Không có.

2. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*đường giao thông, cầu cống...*), công trình công cộng: Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản ngoài việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ khai thác, vận chuyển còn kết hợp việc mở đường giao thông, xây dựng công trình công cộng góp phần phát triển hạ tầng địa phương, giao thông đi lại thuận tiện hơn. Hỗ trợ địa phương xây dựng các công trình công cộng, đường liên thôn...

3. Bảo vệ môi trường trong khai thác và phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản

Nhìn chung các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn đã có ý thức trong chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, ký quỹ cải tạo và phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản. Các đơn vị đã cơ bản thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường như: sửa chữa các tuyến đường vận chuyển, có biện pháp kè chắn những đoạn sông suối có nguy cơ sạt lở; thực hiện công tác thoả thuận, bồi thường, hỗ trợ người đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện các dự án hoạt động khai thác khoáng sản...

Trên cơ sở văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các giấy phép đã cấp hết hiệu lực, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân được cấp phép phải di chuyển tài sản thuộc sở hữu và của các bên có liên quan ra khỏi khu vực khai thác khoáng sản *(thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực)*; sau thời hạn này, tài sản còn lại thuộc sở hữu nhà nước đồng thời thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trước khi đóng cửa mỏ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở, ngành chuyên môn:

- Hiện nay, trên địa bàn huyện các điểm mỏ được cấp phép đã hết hạn hoặc gần hết hạn trong năm 2024 nhưng không được tiếp tục gia hạn. Do vậy đề

đảm bảo nguồn cung cấp cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện trong thời gian đến tránh tình trạng khan hiếm cát, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, tổ chức đấu giá khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh trong thời gian sớm nhất.

- Rà soát các luật còn bất cập, chưa đồng bộ của các văn bản quy pháp luật để báo cáo Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương chỉnh sửa kịp thời nhằm triển khai thực hiện đạt kết quả của Nghị quyết của Trung ương về hoạt động khoáng sản.

- Tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định hướng dẫn cụ thể việc san ủi mặt bằng đất san lấp trong quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, không sử dụng phần đất dôi dư được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010;

- Sớm ban hành Văn bản hướng dẫn sử dụng đá sau nổ mìn đã thu gom từ các công trình dự án sử dụng không hết cho công trình còn dôi dư;

- Hướng dẫn việc kết nối số liệu trạm cân, camera về cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản để theo dõi, giám sát để kiểm soát sản lượng khai thác, tiêu thụ.

- Hiện nay, Luật Khoáng sản năm 2010 không có quy định cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đối với các hoạt động nạo vét, khơi thông lòng hồ thủy điện, thủy lợi trong khi nhu cầu cần nạo vét, khơi thông lòng hồ trên địa bàn tỉnh và huyện hiện nay khá lớn. Đồng thời, cũng không có hướng dẫn xử lý đối với khối lượng các sản phẩm sau nạo vét đã được tập kết. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở ngành tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ để chỉ đạo các Bộ ngành nghiên cứu, có Văn bản hướng dẫn cho địa phương thực hiện, có thể theo hướng giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức đấu giá đối với khối lượng sản phẩm sau nạo vét này, vừa góp phần tăng thu ngân sách cho địa phương vừa nâng cao năng lực vận hành, quản lý các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, phát luật trong công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND và UBND huyện (CVP, các PCVP);
- Lưu: VT, KTTH, PTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quang Hải